| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHƠN TRẠCH**<br>TỈNH ĐỒNG NAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **431**/2018/QĐST-HNGĐ | *Nhơn Trạch, ngày 09 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 676/2018/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Hoàng T**, sinh năm 1971

Bị đơn: Chị **Trần Thị C**, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hoàng T và chị Trần Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hoàng T và chị Trần Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh T đồng ý giao cháu Phạm Minh T, sinh ngày 30/03/2001 và Phạm Thị Mỹ L, sinh ngày 18/9/2004 cho chị C nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi vị trí hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu

Phạm Thị Mỹ L, sinh ngày 27/02/1996 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Phạm Hoàng T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu 004303 ngày 08/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Xuân**